

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **126/2022/HS-ST**

Ngày: 16/06/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Lê Thị Mỹ Lanh

Các Hội thẩm nhân dân : Bà Hoàng Thị Thiệu

Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Việt Hùng – Cán bộ Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 115/2022/TLST-HS ngày 02/06/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2022/QĐXX-HS ngày 03/06/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1995 – Hộ khẩu thường trú: Bản X, xã Y huyện T, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 05/12. Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn M và bà Lê Thị H. Tiền án, tiền sự: Không. Bắt quả tang ngày 19/04/2022; hiện đang tạm giam tại Trại giam Số 1 Công an Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Bà Quách Thị Thu Huyền – Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh Số 2 thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/04/2022, tại khu vực trước số 66 phố Đại La, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Tổ công tác Công an phường Bạch Mai trong khi làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Văn N đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, N tự giác giao nộp cho Tổ công tác từ lòng bàn tay phải 01 gói giấy kích thước khoảng (1x1)cm bên ngoài bọc nilông màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng. N khai nhận đây là ma túy hêrôin, N mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tạm giữ, niêm phong tang vật, đưa N về trụ sở cơ quan Công an để làm rõ.

Tang vật thu giữ: 01 (một) gói giấy kích thước khoảng (1x1)cm bên ngoài bọc nilông màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra, không thu giữ gì khác.

Kết luận giám định số 2690/KL-KTHS ngày 29/04/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (được bọc ngoài nilông màu xanh) thu giữ của N là ma túy loại hêrôin, khối lượng 0,114 gam.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 20 giờ 00 phút ngày 19/04/2022, N đi bộ đến khu vực ngõ 459 Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy. Tại đây, N gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 01 gói ma túy hêrôin với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau đó, N cầm gói ma túy mua được trong lòng bàn tay phải rồi đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi N đi đến khu vực trước số 66 phố Đại La, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội thì bị Cơ quan công an kiểm tra, bắt giữ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải N đi xác định địa điểm mua ma túy và nam thanh niên đã bán ma túy cho N. Kết quả N xác định được địa điểm mua ma túy tại khu vực ngõ 459 Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội nhưng không xác định được nam thanh niên đã bán ma túy. Do vậy cơ quan Công an không có căn cứ xác minh, xử lý người đã bán ma túy cho N.

Tại Cáo trạng số 117/CT-VKSHBT-HS ngày 31/05/2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố Nguyễn Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận hành vi tàng trữ ma túy đúng như nội dung Cáo trạng đã thể hiện, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin miễn án phí. Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án, do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 12 đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung; tịch thu tiêu hủy tang vật là 0,114 gam ma túy hêrôin.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về định tội và hình phạt:

Xét lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản dẫn giải, kết luận giám định, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/04/2022, tại khu vực trước số 66 Đại La, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn N đã có hành vi tàng trữ 0,114 gam ma túy loại hêrôin đựng trong 01 (một) gói giấy kích thước khoảng (1x1)cm bên ngoài bọc nilông màu xanh cam trong lòng bàn tay phải, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý độc quyền đối với các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe, nhân cách của người trực tiếp sử dụng, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác; bị Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt. Hành vi của bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng kết luận về hành vi phạm tội và truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi bị bắt quả tang, cũng như quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ vật chứng là 0,114 gam ma túy loại hêrôin thu giữ của bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc đối tượng miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Văn N 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang là ngày 19/04/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ vật chứng là 0,114 gam ma túy loại hêrôin đựng trong 01 (một) gói giấy kích thước khoảng (1x1)cm bên ngoài bọc nilông màu xanh thu giữ của bị cáo. Tang vật đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 30/05/2022 (170/22) giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại Tạm giam Công an TP. Hà Nội;
- Thi hành án quận Hai Bà Trưng;
- UBND xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Mỹ Lanh